

Mường Nhé, ngày 10 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC CHUNG CHẢI SỐ 2

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-UBND, ngày 08/09/2025. Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán - tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2. (Có biểu mẫu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các tổ chuyên môn, cán bộ giáo viên, nhân viên Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng tài chính;
- Phòng GD-ĐT Mường Nhé;
- Lưu :VT, KT



Trịnh Văn Lợi

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC CHUNG CHẢI SỐ 2**
Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 22/QĐ-THCC2 ngày 10/09/2025 của Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.070.401.800
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.070.401.800
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	

2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.070.401.800
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.070.401.800
	Trong đó:	
	- Đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh lương	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	- 2
	Trong đó:	
	Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị Định số: 238/2025/NĐ-CP	
	Hỗ trợ học sinh thôn, xã ĐBKK theo NĐ số: 66/2025/NĐ-CP	
	Hỗ trợ học sinh ít người theo NĐ số: 57/2017/NĐ-CP	
	Hỗ trợ học sinh khuyết tật TTLT số: 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	
	Mua sắm thiết bị	
	Phần mềm	
	Tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	



UBND XÃ MƯỜNG NHÉ
TRƯỜNG PTDTBT TH CHUNG
CHẢI SỐ 2
Số: 18/BC-THCC2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mường Nhé, ngày 10 tháng 09 năm 2025

Kính gửi: - UBND xã Mường Nhé
- Phòng kinh tế xã Mường Nhé

V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Đơn vị Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 báo cáo tình hình thực hiện công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2. Theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ Căn cứ thông tư 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai ngân sách tại các đơn vị thuộc, trực thuộc:

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: Không
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: 01

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung: Công khai tài chính		Hình thức: Niêm yết tại trụ sở		Thời gian niêm yết	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2	x		x		x	

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định.

- Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu :VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ


Trịnh Văn Lợi

Mường Nhé, ngày 10 tháng 09 năm 2025

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Về việc Công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách để với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,

Căn cứ thông tư 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ tình hình sử dụng ngân sách năm 2025 của Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2

Hôm nay, hồi 08 giờ 30 phút ngày 10 tháng 09 năm 2025.

Tại Phòng hội đồng Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 đã tiến hành tổ chức lập biên bản việc công bố công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

I. Thành phần gồm :

1. Ông Trịnh Văn Lập - Phó Hiệu trưởng phụ trách
2. Ông Trần Vũ An – Phó Hiệu trưởng chuyên môn
3. Ông Bùi Văn Sản - Thư ký nhà trường
4. Ông Nguyễn Trung Trà – Ban thanh tra nhân dân
5. Ông Lý Văn Hiệu – Tổ trưởng tổ khối 5
6. Ông Nguyễn Đức Thiện - Kế toán
7. Các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

II. Nội dung

1. Tiến hành công khai và niêm yết công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

2. Các số liệu công khai bao gồm: Quyết định Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2, quyết định công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 và biểu mẫu số 2 kèm theo.

3. Hình thức công khai: Tại cuộc họp và niêm yết tại bảng tin nhà trường.

4. Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 10/09/2025 đến hết ngày 09/10/2025.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THỦ KÝ



Bùi Văn Sản

P. HIỆU TRƯỞNG CM



Trần Vũ An

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trịnh Văn Lập

ĐẠI DIỆN CÁC TỔ CHUYÊN MÔN



Lý Văn Hiệu

ĐẠI DIỆN BAN THANH TRA NHÂN DÂN



Nguyễn Trung Trà

Mường Nhé, ngày 09 tháng 10 năm 2025

BIÊN BẢN KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Về việc Công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Căn cứ tình hình công khai niêm yết về việc công bố số liệu Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Hôm nay, hồi 16 giờ 30 phút ngày 09 tháng 10 năm 2025

Tại Phòng hội đồng Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 đã tiến hành tổ chức lập biên bản việc kết thúc công khai các số liệu Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

I. Thành phần gồm:

1. Ông Trịnh Văn Lập - Phó Hiệu trưởng phụ trách
2. Ông Trần Vũ An – Phó Hiệu trưởng chuyên môn
3. Ông Bùi Văn Sản - Thư ký nhà trường
4. Ông Nguyễn Trung Trà – Ban thanh tra nhân dân
5. Ông Lý Văn Hiệu – Tổ trưởng tổ khối 5
6. Ông Nguyễn Đức Thiện - Kế toán
7. Các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

II. Nội dung

Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 tiến hành kết thúc công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Thời gian niêm yết: 10/09/2025.

Thời điểm kết thúc công khai: 09/10/2025.

Trong thời gian niêm yết 30 ngày, không có ý kiến phản ánh của cán bộ, giáo viên nhân viên về việc công khai Về việc tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2) năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2. Không có nội dung cần xác minh, giải trình với các số liệu được công khai.

Biên bản lập xong hồi 17 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ

P. HIỆU TRƯỞNG CM

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Văn Sản



Trần Vũ An



Trịnh Văn Lập

ĐẠI DIỆN CÁC TỔ CHUYÊN MÔN

ĐẠI DIỆN BAN THANH TRA NHÂN DÂN



Lý Văn Hiệu



Nguyễn Trung Trà



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MƯỜNG NHÉ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ký bởi: UBND xã Mường Nhé

Số: 417 /QĐ-UBND

Mường Nhé, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Tạm cấp kinh phí thực hiện chi thường xuyên
ngân sách địa phương (đợt 2), năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG NHÉ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 2504/TB-STC ngày 25/8/2025 của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên về việc tạm cấp kinh phí chi ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập (đợt 2), năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 33-TB/ĐU ngày 8/9/2025 của Đảng ủy xã Mường Nhé về thực hiện phân bổ kinh phí tạm cấp thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 2), năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí tạm cấp thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương năm (đợt 2), 2025 cho các cơ quan, đơn vị và các đơn vị trường học trực thuộc với tổng số tiền: **38.500.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi tám tỷ năm trăm triệu đồng).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ dự toán được giao (Bao gồm: Chi lương và các khoản có tính chất tiền lương; Chi nghiệp vụ phí và công vụ phí; Chi phục vụ hoạt động của chính quyền cấp xã; Chi các hoạt động chuẩn bị cho đại hội Đảng cấp xã; Chi chính sách an sinh xã hội (đảm bảo xã hội); Chi Chương trình xóa nhà tạm,

nhà dột nát, hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng; Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Chi các nhiệm vụ thật sự cần thiết khác)

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các đơn vị trường học trực thuộc được phân bổ kinh phí có trách nhiệm triển khai thực hiện, quản lý sử dụng và thanh quyết toán đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Trưởng phòng giao dịch số 04 - Kho bạc khu vực X; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. Đảng uỷ xã;
- TT. HĐND xã;
- LĐ. UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn Úy

UBND XÃ MƯỜNG NHÉ

BIỂU CHI TIẾT PHÂN BỐ DỰ TOÁN TẠM CẤP CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (ĐỢT 2) NĂM 2025

(Kèm Quyết định số: 417 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Mường Nhé)

TT	Tên đơn vị	Kinh phí tạm cấp (đợt 2)						Ghi chú
		Tổng số	Tạm cấp 50% lương và phụ cấp tháng 7	Tạm cấp lương và phụ cấp Tháng 8	Tạm cấp đảm bảo xã hội	Trong đó: Chi thường xuyên khác	Trong đó: Chi không thường xuyên	
A	<u>TỔNG THU</u>							
	THU TẠM ỨNG TỪ NS CẤP TRÊN							
	Bổ sung cân đối							
	Bổ sung có mục tiêu							
B	<u>TỔNG CHI</u>	38.500.000.000	1.697.428.700	16.994.121.900	5.265.449.400	2.000.000.000	1.385.000.000	
I	CHI BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU	11.158.000.000	1.697.428.700	16.994.121.900	5.265.449.400	2.000.000.000	1.385.000.000	
1	Chi Chương trình MTQG (Ủy quyền cho Phòng Kinh tế thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư)	5.608.000.000						
1.1	Chương trình MTQG Phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.280.000.000						
1.1.1	- Tiểu dự án 2, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN	1.280.000.000						Các dự án hỗ trợ sản xuất (Vụ đông)
1.2	Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững	4.328.000.000						
1.2.1	- Tiểu dự án 1, Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo	2.128.000.000						Duy tu, sửa chữa các công trình: thủy lợi, nước sinh hoạt, đường giao thông
1.2.2	Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (các hoạt động kinh tế)	800.000.000						Các dự án hỗ trợ sản xuất (Vụ đông)



TT	Tên đơn vị	Kinh phí tạm cấp (đợt 2)						Ghi chú
		Tổng số	Tạm cấp 50% lương và phụ cấp tháng 7	Tạm cấp lương và phụ cấp Tháng 8	Tạm cấp đảm bảo xã hội	Trong đó: Chi thường xuyên khác	Trong đó: Chi không thường xuyên	
1.2.3	Dự án 5 Hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo làm nhà ở thuộc CT MTQG xã Mường Nhé năm 2025	1.400.000.000						
2	Chi hỗ trợ nhà ở dột nát, nhà ở cho người có công với cách mạng	5.550.000.000						
II	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH	27.342.000.000	1.697.428.700	16.994.121.900	5.265.449.400	2.000.000.000	1.385.000.000	
	Chi thường xuyên	27.342.000.000	1.697.428.700	16.994.121.900	5.265.449.400	2.000.000.000	1.385.000.000	
	Trong đó:							
	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	12.319.181.600	1.581.615.400	2.937.116.800	5.265.449.400	1.150.000.000	1.385.000.000	
1	Văn phòng Đảng ủy	1.590.429.000	430.920.000	759.509.000		150.000.000	250.000.000	Kinh phí đại hội đảng 250.000.000 đồng
2	UBMT tổ quốc Việt Nam	774.465.200	232.749.400	341.715.800		50.000.000	150.000.000	Kinh phí đại hội MTTQ và các đoàn thể 150 triệu đồng
3	Văn phòng HĐND-UBND	2.332.969.900	544.323.300	1.088.646.600		700.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Tổ chức 2 kỳ họp HĐND; Chi 2 tháng hợp đồng cán bộ bao gồm cả bảo hiểm; Tổ chức 19/8; Chi dân quân trực các ngày lễ
		60.000.000				60.000.000		Điện chiếu sáng công cộng, nhà khác, Trung tâm hội nghị
		500.000.000					500.000.000	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị ban đầu thực hiện chính quyền 2 cấp
4	Trung tâm phục vụ Hành chính công	340.433.600	96.811.200	193.622.400		50.000.000		

TT	Tên đơn vị	Kinh phí tạm cấp (đợt 2)						Ghi chú
		Tổng số	Tạm cấp 50% lương và phụ cấp tháng 7	Tạm cấp lương và phụ cấp Tháng 8	Tạm cấp đảm bảo xã hội	Trong đó: Chi thường xuyên khác	Trong đó: Chi không thường xuyên	
5	Phòng Văn hóa - Xã hội	5.973.344.300	144.298.300	288.596.600	5.265.449.400	70.000.000	205.000.000	Kinh phí khen thưởng; Kinh phí tổ chức Đại hội TDĐT
6	Phòng Kinh tế	467.539.600	132.513.200	265.026.400		70.000.000		
		220.000.000					220.000.000	Chi hỗ trợ dịch tả lợn châu phi
		60.000.000					60.000.000	Kinh phí hỗ trợ di chuyển nhà khăn cấp
III	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	417.439.900	115.813.300	231.626.600		70.000.000		
1	Trung Tâm chính trị	111.976.400	30.658.800	61.317.600		20.000.000		
2	Trung tâm dịch vụ tổng hợp	305.463.500	85.154.500	170.309.000		50.000.000		
IV	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC	14.605.378.500	0	13.825.378.500		780.000.000		
1	Trường Mầm non Hoa Ban	1.130.065.200		1.065.065.200		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
2	Trường Mầm non Mường Nhé	1.363.202.800		1.298.202.800		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
3	Trường Mầm non Nậm Vì	619.233.800		554.233.800		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
4	Trường Mầm non Chung Chải	1.134.535.900		1.069.535.900		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
5	Trường PTDTBT TH Trần Văn Thọ	1.716.692.200		1.651.692.200		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
6	Trường PTDTBT TH Nậm Pồ	1.609.898.300		1.544.898.300		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
7	Trường PTDTBT TH Nậm Vì	733.430.700		668.430.700		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
8	Trường PTDTBT TH Chung Chải số 1	1.123.647.500		1.058.647.500		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
9	Trường PTDTBT TH Chung Chải số 2	1.070.401.800		1.005.401.800		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo

TT	Tên đơn vị	Kinh phí tạm cấp (đợt 2)						Ghi chú
		Tổng số	Tạm cấp 50% lương và phụ cấp tháng 7	Tạm cấp lương và phụ cấp Tháng 8	Tạm cấp đảm bảo xã hội	Trong đó: Chi thường xuyên khác	Trong đó: Chi không thường xuyên	
10	Trường PTDTBT THCS Mường Nhé	1.976.957.300		1.911.957.300		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
11	Trường PTDTBT THCS Nậm Vì	583.858.400		518.858.400		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo
12	Trường PTDTBT THCS Chung Chải	1.543.454.600		1.478.454.600		65.000.000		Chi thường xuyên đã bao gồm: Kinh phí đặt báo